

CƠ CẤU LẠI KINH TẾ DU LỊCH Ở VIỆT NAM

Ths. Lê Hữu Phương* - Ths. Vũ Đình Thuận*

Xác định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của du lịch đối với sự phát triển mọi mặt của kinh tế - xã hội (KT-XH) ở nước ta, ngày 05 tháng 12 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1685/QĐ-TTg phê duyệt đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn” với những nội dung đặc biệt quan trọng. Trong đó, đề án đã đưa ra và xây dựng kế hoạch nhằm cụ thể hóa các nội dung quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu; đồng thời xác định rõ trách nhiệm của bộ, ban ngành và các địa phương trong việc thực hiện. Bước đầu đã thu được nhiều thành công với những kết quả khởi sắc, nổi bật. Tuy nhiên, trước những diễn biến phức tạp thời gian qua của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến kinh tế du lịch (KTDL), đòi hỏi các chủ thể trong tỉnh phải tiến hành thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm cơ cấu lại ngành du lịch hiệu quả và thành công hơn. Bài viết đề cập những vấn đề mang tính lý luận, đồng thời đánh giá thực trạng về cơ cấu lại KTDL ở Việt Nam, từ đó tiếp tục đề xuất khuyến nghị những giải pháp quan trọng nhằm hướng đến mục tiêu phát triển du lịch nước ta trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong thời gian tới.

- Từ khóa: cơ cấu lại, kinh tế du lịch, quy hoạch, kinh tế mũi nhọn.

Determining the position, role and importance of tourism for the development of all aspects of our country's the social economy, on December 5th, 2018, the Prime Minister issued Decision No. 1685/QD-TTg and approved the project “Restructuring Vietnam's tourism industry to meet the requirements of developing into a spearhead economic sector” with particularly important contents. In which, the project has proposed and developed a plan to concretize the contents of views, goals and primary tasks. Simultaneously, it has clearly defined the responsibilities of ministries, agencies and localities in the implementation. The initial step has achieved many successes with prosperous and outstanding results. However, the recent complicated developments of the Covid-19 pandemic have greatly affected the tourism economy, requiring subjects in the province to carry out synchronous implementation of many solutions to restructure the tourism industry more effectively and successfully. The article addresses theoretical issues, and simultaneously evaluates the current situation of restructuring the tourism economy in Vietnam, thereby continuing to propose and recommend important solutions towards the goal of developing our country's tourism into a spearhead economic sector in the coming time.

- Keywords: restructuring, tourism economy, planning, spearhead economy.

Ngày nhận bài: 25/9/2022

Ngày gửi phản biện: 30/9/2022

Ngày nhận kết quả phản biện: 30/10/2022

Ngày chấp nhận đăng: 15/11/2022

1. Mở đầu

Xác định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của du lịch đối với sự phát triển mọi mặt của KT-XH đất nước, những năm qua, Đảng, Nhà nước ta đã ban hành nhiều Chỉ thị, Nghị quyết quan trọng nhằm hướng đến mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Trong đó có Quyết định số 1685/QĐ-TTg về Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 05 tháng 12 năm 2018 với nhiều nội dung quan trọng. Đề án đã cụ thể hóa các nội dung, quan điểm và mục tiêu phát triển du lịch; đồng thời xác định rõ chức trách, nhiệm vụ của các cấp, ngành và các địa phương trong việc triển khai, thực hiện cơ cấu lại KTDL trong thời gian tới. Tuy nhiên, ngay sau những thành quả to lớn đạt được thì đại dịch Covid-19 xuất hiện và bùng phát đầu năm 2020, làm cho du lịch Việt Nam bước vào thời kỳ khủng hoảng trầm trọng. Đến nay, cả nước đã chuyển sang trạng thái chung sống an toàn với đại dịch Covid-19, ngành du lịch tiến hành tái khởi động các hoạt động trong trạng thái bình thường mới. Do đó, nhà nước tiếp tục thực hiện quá trình cơ cấu lại KTDL theo hướng thay đổi, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển

* Học viện Chính trị, BQP; email: phuonglehuu303@gmail.com

bền vững. Bước đầu đã gặt hái được nhiều tín hiệu tích cực với những kết quả khả quan.

2. Kinh tế du lịch và cơ cấu lại kinh tế du lịch

Mặc dù có nhiều quan niệm khác nhau về KTDL. Tuy nhiên, dưới góc độ kinh tế chính trị có thể thấy, KTDL là một quan hệ kinh tế trong lĩnh vực cung ứng sản phẩm du lịch, bao gồm các quan hệ ngành, nghề khác nhau nhằm thỏa mãn nhu cầu tinh thần của du khách, đem lại lợi ích kinh tế, chính trị, xã hội thiết thực cho đất nước. KTDL là ngành sản xuất phi vật chất, mang lại những giá trị vật chất và tinh thần rất cao. Do đó, tác giả cho rằng: Kinh tế (KT-XH) từ những phân tích trên, dưới góc độ nghiên cứu du lịch là tổng thể các mối quan hệ kinh tế này sinh ra và phát triển, là việc bố trí, sắp xếp lại các yếu tố của lực lượng sản xuất và các mặt của quan hệ sản xuất trong ngành du lịch và khách du lịch, nhằm thỏa mãn nhu cầu chòi kinh tế này, thông qua tập hợp các hoạt động có chủ đích của các chủ thể nhằm thúc đẩy KTDL phát triển theo hướng tiên bộ, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và lợi thế cạnh tranh.

Việt Nam đang trong quá trình thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, trong khi đó du lịch là một ngành quan trọng, được xác định là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước nên không thể đứng ngoài quá trình đó. Tuy nhiên, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các bài báo, tạp chí, hội thảo, trong quyết định của Chính phủ, tài liệu, công trình nghiên cứu chưa đưa ra được quan niệm về cơ cấu lại KTDL một cách rõ ràng, mà mới chỉ đề cập ở những khía cạnh, lát cắt khác nhau, thể hiện: Trong tiếng Anh, “cơ cấu lại” (restructuring), có nghĩa là sự điều chỉnh định hướng chiến lược, tinh giản hoặc làm thay đổi toàn bộ cấu trúc của hệ thống nhằm phù hợp với yêu cầu, điều kiện, hoàn cảnh tại thời điểm đó. Trong tiếng Việt, cơ cấu lại là động từ ghép từ hai từ “cơ cấu” và “lại”. Từ điển tiếng Việt định nghĩa: “lại” là từ dùng phối hợp với từ đi trước để biểu thị sự lập, sự tái diễn của một hoạt động, vì một lý do nào đó thay cần thiết; “cơ cấu” là tổ chức, sắp xếp các thành phần, bộ phận trong một chính thể, nhằm thực hiện chức năng chung (Trung tâm Từ điển học, 2009; Từ điển tiếng Việt, Nxb. Đà Nẵng, tr. 689-690). Trong Đề án tái cơ cấu nền kinh tế của Chính phủ đã đề cập: “Tái cơ cấu tổng thể nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng là quá trình phân bổ lại các nguồn lực trên phạm vi quốc gia và toàn bộ nền kinh tế để nâng cao hiệu quả chung của nền kinh tế” (Chính phủ, 2013; Báo cáo số 110/BC-CP, ngày 17/5/2013) về Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, Hà Nội, tr.6). Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Toàn và Tiến sĩ Bùi

Văn Huyền cho rằng: “Tái cơ cấu kinh tế là tập hợp các hành động có chủ đích của chủ thể tái cơ cấu nhằm làm thay đổi căn bản tương quan giữa các bộ phận trong nền kinh tế theo hướng tiến bộ trong một thời gian tương đối ngắn” (Nguyễn Ngọc Toàn, Bùi Văn Huyền, 2013, Tái cấu trúc kinh tế Việt Nam: Nhìn từ cơ cấu ngành và cơ cấu thành phần kinh tế, NXB CTQG, Hà Nội, tr. 22.). Như vậy, xoay quanh của mình, tác giả cho rằng: Cơ cấu lại kinh tế du lịch trong quá trình sản xuất, trao đổi và tiêu dùng các là việc bố trí, sắp xếp lại các yếu tố của lực lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch giữa các nhà kinh doanh, sản xuất và các mặt của quan hệ sản xuất trong ngành du lịch và khách du lịch, nhằm thỏa mãn nhu cầu chòi kinh tế này, thông qua tập hợp các hoạt động có chủ đích của các chủ thể nhằm thúc đẩy KTDL phát triển theo hướng tiên bộ, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và lợi thế cạnh tranh.

3. Thực trạng cơ cấu lại kinh tế du lịch ở Việt Nam thời gian qua

Thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại ngành du lịch” Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn, thời gian qua Việt Nam đã tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại KTDL. Bước đầu triển khai thực hiện đã gặt hái được nhiều thành tích với những kết quả quan trọng, góp phần tiếp tục thúc đẩy quá trình cơ cấu lại KTDL ở nước ta ngày càng hoàn thiện và hiệu quả hơn. Những kết quả đó thể hiện trên một số điểm sau:

Một là, thị trường khách du lịch quốc tế đến Việt Nam đã dần dịch chuyển theo hướng đa dạng, phản bội đều ở tất cả các mùa trong năm.

Ở Việt Nam, du lịch có vị trí, vai trò quan trọng, là ngành kinh tế mũi nhọn, luôn được ưu tiên phát triển và là động lực phát triển KT-XH của đất nước. Giai đoạn 2016-2019, dù khách quốc tế đến Việt Nam ngày càng đa dạng và đang có xu hướng chuyển sang các loại hình du lịch cao cấp, nghỉ dưỡng dài ngày, trọn gói, trong đó số lượng du khách thị trường Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan) luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam, khoảng 66,8% năm 2019; thị trường ASEAN có tỷ trọng ổn định, chiếm khoảng 11,3% khách quốc tế đến Việt Nam; các thị trường truyền thống như Tây Âu, Bắc Mỹ, Australia vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng (Tổng cục Thống kê, 2021). Niên giám thống kê năm 2020, Nxb. Thông

ké, Hà Nội, tr. 655). Đồng thời, tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam tham quan, nghỉ dưỡng thường xuyên ở mức cao, năm sau nhiều hơn năm trước, cơ bản trái đều các mùa, từ đó doanh thu du lịch cũng tăng mạnh và ổn định. 19/ Vào tháng 10/2020, trước tác động rất lớn của đại dịch Covid-19, số lượng du khách quốc tế đến Việt Nam sụt giảm khoảng 180%, chỉ đạt 3,7 triệu lượt; khách du lịch nội địa đạt 56,3 triệu lượt, giảm 34,1%; tổng thu từ khách du lịch đạt 312.000 tỷ đồng, giảm 58,7% (Tổng cục Thống kê, 2021; Niên giám thống kê năm 2020, Nxb Thống kê, Hà Nội, tr. 655). Mặc dù vậy, nhờ triển khai chính sách kích cầu du lịch nội địa và sự chủ động của Tổng cục Du lịch trong tác hợp sự kết nối giữa các địa phương trong nước, xúc tiến du lịch, tổ chức các tuyến tham quan du lịch nội địa theo hướng khai thác hiệu quả các sân bay, mở các đường bay mới, nên thị trường khách nội địa nỗi lên trở thành nguồn thu chính của du lịch Việt Nam. Theo đó, thị trường khách nội địa trong giai đoạn này đã tạo nên những chuyên biến khởi sắc và tích cực với 56,3 triệu lượt, chiếm gần 66% lượng khách nội địa năm 2019; công suất sử dụng phòng khách sạn ở nhiều điểm đến du lịch ở các địa phương như Đà Lạt, Hạ Long, Phú Quốc,... đã đạt tới 30,50%; thời kỳ cao điểm, cuối tuần lên tới 80-90%. Cùng với đó, chi tiêu của khách du lịch nội địa bình quân 1 ngày năm 2020 đạt 1.150,3 nghìn đồng, cao hơn so với các năm trước đó (Tổng cục Thống kê, 2021; Niên giám thống kê năm 2020, Nxb Thống kê, Hà Nội, tr. 656-657).

Hai là, hệ thống sản phẩm du lịch được cải cách lại và đi vào khai thác có hiệu quả, hoạt động của các điểm đến du lịch được điều chỉnh hợp lý.

Hai là, hệ thống sản phẩm du lịch ở nước ta đã tung bước được cải cách, đi vào khai thác hiệu quả, do có nguồn tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng cả về mặt văn hóa và tự nhiên nên bên cạnh các sản phẩm du lịch truyền thống, chúng ta còn có nhiều sản phẩm du lịch biển đã trở thành thương hiệu nổi tiếng trong và ngoài nước như: thăm quan, nghỉ dưỡng trên vịnh Hạ Long (Quảng Ninh); Vinpearl Land Nha Trang (Khánh Hòa); đảo Phú Quốc (Kiên Giang);... Đặc biệt, hiện nay, nước ta còn phát triển thêm nhiều loại hình mới trong các dòng sản phẩm du lịch mới như: Bay trải nghiệm ngắm cảnh Hà Nội từ trên cao (Hà Nội); khám phá Hạ Long bằng thuyền kayak, thủy phi cơ (Quảng Ninh); tổ hợp giải trí thể thao biển Ocean World tại Hòn Rỏi ở đảo Phú Quốc (Kiên Giang); v.v... Cùng với đó, nhiều hạng mục hạ tầng, bến bãi phục vụ các hoạt động của sản phẩm du lịch,

nhiều dự án mới đã được khánh thành và đi vào hoạt động có hiệu quả, ổn định suốt những năm qua như: sân bay Vân Đồn (Quảng Ninh); các tuyến đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Trung Luong - Mỹ Thuận;... Một khác, nước ta đã chủ động mở rộng không gian du lịch bằng cách thiết lập mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều trung tâm du lịch của Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, v.v... phát triển du lịch liên vùng cho các địa phương trong nước như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Khánh Hòa v.v...

Các điểm đến du lịch ở nước ta đã được cơ cấu lại và ngày càng được mở rộng, trong đó, tập trung vào các điểm du lịch trọng điểm như: Hạ Long (Quảng Ninh); Đà Nẵng, Hội An (Quảng Nam), Nha Trang (Khánh Hòa), Phú Quốc (Kiên Giang);... các dự án đầu tư về kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch đều được khảo sát, nghiên cứu, tính toán kỹ theo hướng lưỡng dung, vừa tạo nền móng cho phát triển KTDL, vừa phục vụ tốt cho các nhiệm vụ khác. Nhiều công trình, dự án có quy mô lớn, tạo động lực lớn cho sự phát triển KT-XH nói chung, KTDL nói riêng. Theo đó, nhiều công trình lớn đã được trùng tu, và tiếp tục đưa vào hoạt động như: Cảng tàu khách quốc tế Tuần Châu (Quảng Ninh); Đài nổi kinh thành Huế,... Nhiều dự án mới ở các điểm đến nổi tiếng đã hoàn thành và đi vào hoạt động hiệu quả như: Cầu Vàng (Bà Nà Hills, Đà Nẵng); Chùa Tam Chúc (Hà Nam);... Đến thời điểm hiện tại, nước ta đã chuyển sang trạng thái chung sống an toàn với đại dịch Covid-19, ngành du lịch tiến hành tái khởi động các hoạt động trong trạng thái bình thường mới. Nhằm duy trì môi trường an toàn cho du khách an toàn, các đơn vị kinh doanh du lịch tiếp tục thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch, đồng thời xây dựng các sản phẩm trú đại, hấp dẫn dành riêng cho khách quốc tế đến Việt Nam, nổi bật như: tạo hệ sinh thái du lịch khép kín dành cho khách hàng từ các vùng xanh; các tour du lịch kết hợp với Bamboo Airways, du thuyền FLC; trải nghiệm trung thu truyền thống.

Ba là, công tác quản lý nhà nước về du lịch đã được kiện toàn, lại, tái định hình, xác định hoạt động du lịch là một lĩnh vực kinh tế có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, công tác quản lý nhà nước về du lịch đã được đổi mới, sắp xếp, kiện toàn lại; có nhiều thay đổi, chuyển biến và tái định hình, xác định hoạt động du lịch; đặc biệt là công tác xây dựng chiến lược, định hướng, ban hành các chính sách quản lý, các quy chế, kế hoạch, đề án. Song song với đó, công tác xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật đối với hoạt động quản lý du lịch đã được Đảng, Nhà nước và

Chính quyền các địa phương quan tâm chỉ đạo, có sự bổ sung, điều chỉnh kịp thời. Trong đó, tập trung vào một số văn bản sau: Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Du lịch; Thông tư số 18/2021/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ báo cáo thống kê trong hoạt động du lịch;....

Thời gian qua, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”; “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030”; “Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;... Trong đó, Chiến lược và các Quy hoạch đều xác định 4 dòng sản phẩm chính của du lịch Việt Nam trong giai đoạn này, gồm: du lịch biển đảo, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch đô thị. Xác định du lịch biển đảo tiếp tục là ưu tiên hàng đầu trong định hướng phát triển; ưu tiên huy động nguồn lực xây dựng một số điểm đến trở thành những trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng biển hàng đầu thế giới như: vịnh Hạ Long - Bái Tử Long (Quảng Ninh); vịnh Vân Phong - Nha Trang - Cam Ranh (Khánh Hòa); Phú Quốc (Kiên Giang);... Ngoài ra, các Quy hoạch cũng đề xuất phát triển thêm 3 loại hình du lịch mới: du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh; du lịch nông nghiệp, nông thôn; du lịch thể thao.

Bên cạnh những thành tựu đạt được nêu trên, quá trình cơ cấu lại KTDL Việt Nam trong thời gian qua vẫn còn tồn tại một số hạn chế, yếu kém như: thị trường khách du lịch quốc tế giảm mạnh, công tác đầu tư cho thị trường này bị tắc động, ảnh hưởng nghiêm trọng; do Covid-19 nên thị trường khách nội địa trở thành nguồn thu chính nhưng các sản phẩm du lịch phục vụ đối tượng này chưa đa dạng, chưa khai thác hiệu quả các điểm đến có cảnh quan đẹp; quy mô doanh nghiệp du lịch nhìn chung còn nhỏ, sự liên kết và tinh chuyên nghiệp chưa cao; việc ứng dụng khoa học công nghệ vào KTDL còn nhiều hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực vẫn còn nhiều điểm yếu; việc quản lý các khu di tích chưa đầy đủ, chồng chéo và tự phát, gây khó khăn cho việc quản lý đầu tư, quảng bá hình ảnh;....

4. Kết luận và khuyến nghị một số giải pháp

Từ thực trạng nêu trên, đồng thời để đê án “Cơ cấu lại ngành du lịch Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát

triển thành ngành kinh tế mũi nhọn” của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục được thực hiện, hướng đến hoàn thành mục tiêu phát triển du lịch trong thời gian tới, cần triển khai và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại KTDL ở Việt Nam: *Một là*, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách cơ cấu lại KTDL; *Hai là*, khai thác triệt để và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho cơ cấu lại ngành du lịch theo mục tiêu xác định; *Ba là*, điều chỉnh, nâng cấp thương hiệu doanh nghiệp du lịch thông qua việc chú trọng đầu tư các kênh thông tin số, cải thiện chất lượng dịch vụ đáp ứng được nhu cầu của nhiều đối tượng; *Bốn là*, xây dựng và hoàn thiện kịch bản quản trị rủi ro trong các trường hợp biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh để có biện pháp chủ động ứng phó kịp thời; *Năm là*, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân lực quản lý nhà nước về du lịch theo hướng chú trọng đào tạo chuẩn năng lực theo chức danh thay vì bằng cấp. Những giải pháp nêu trên vừa mang tính cấp bách, vừa có tính khả thi cao. Đồng thời, đây là những giải pháp có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất nhằm thúc đẩy quá trình cơ cấu lại KTDL theo mục tiêu và tiến độ đề ra. Qua đó, đưa ngành “công nghiệp không khói” trở thành động lực quan trọng cho sự phát triển của KT-XH nước ta.

Tài liệu tham khảo:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2021), *Quy định chế độ báo cáo thống kê trong hoạt động du lịch*, Thông tư, số 18/2021/TT-BVHTTDL, ngày 31/12/2021.

Chính phủ (2013), *Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao hiệu quả, năng suất và năng lực cạnh tranh*, Báo cáo, số 110/BC-CP, ngày 17/5/2013, Hà Nội.

Chính phủ (2017), *Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch*, Nghị định, số 168/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017.

Chính phủ (2021), *Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Du lịch, thể thao, quyền tác giả, quyền liên quan, văn hóa và quảng cáo*, Nghị định, số 129/2021/NĐ-CP, ngày 30/12/2021.

Thủ tướng Chính phủ (2013), *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, Quyết định phê duyệt, số 201/QĐ-TTg, ngày 22/01/2013.

Thủ tướng Chính phủ (2018), *Cơ cấu lại ngành du lịch Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn*, Quyết định phê duyệt đê án, số 1685/QĐ-TTg, ngày 05/12/2018.

Thủ tướng Chính phủ (2020), *Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030*, Quyết định phê duyệt, số 147/QĐ-TTg, ngày 22/1/2020.

Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Quyết định phê duyệt, số 933/QĐ-TTg, ngày 14/6/2021.

Nguyễn Ngọc Toàn, Bùi Văn Huyền (2013), *Tái cấu trúc kinh tế Việt Nam nhằm tái cơ cấu ngành và cơ cấu thành phần kinh tế*, Nxb CTQG, Hà Nội.

Tổng cục Thống kê (2021), *Nhiên giám thống kê Việt Nam năm 2020*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

Trung tâm Từ điển học (2009), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.